

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN NGUYỄN TRÃI

KÌ THI NĂNG KHIẾU LẦN 3

Lớp: 10 VĂN

ĐỀ BÀI:

Câu 1 (8,0 điểm).

Khi trái tim bị tổn thương...

Câu 2 (12,0 điểm).

Mở đầu bài thơ “Đề Vi, Lư tập hậu” (Đề sau tập thơ của hai ông Vi, Lư), Nguyễn Du viết:

“Thi nhân bất đắc kiến

Kiến thi như kiến nhân”

Dịch nghĩa:

“Nay không được thấy nhà thơ nữa

Thấy thơ cũng như thấy người”

Dịch thơ:

“Khách thơ không được thấy

Thấy thơ như thấy người”

(“Thơ chữ Hán của Nguyễn Du”, trang 302-303, Nxb Văn học 1978)

Anh/chị thấy điều gì về con người Nguyễn Du qua bài thơ “Độc Tiểu Thanh kí”?

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ NĂNG KHIẾU 10 VĂN LẦN 3

Câu 1 (8,0 điểm)

A. YÊU CẦU CHUNG

- Hướng dẫn chấm chỉ mang tính chất định tính, vì vậy giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

- Điểm bài thi có thể cho lẻ đến 0,25 điểm và không làm tròn.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Câu	Yêu cầu về kĩ năng và nội dung	Điểm
1	1. Giới thiệu vấn đề nghị luận: Sự tôn thương của trái tim (tâm hồn) con người và cách nhìn nhận, ứng xử cần có khi trái tim (tâm hồn) bị tổn thương.	0.5
	2. Lý giải nguyên nhân những tổn thương: - Những thất bại, sai lầm, vấp ngã. - Những bội bạc, lừa dối của người, nhất là những người thân thiết, gần gũi, tin cậy. - Những xung đột, đổ vỡ của các mối quan hệ, nhất là những mối quan hệ quan trọng, những mối quan hệ được đặt nhiều kì vọng. - Sự yếu đuối của chính con người. - (...)	2.0
	3. Đề xuất thái độ, lựa chọn - Đói mắt để nhìn nhận thấu đáo - cả nguyên nhân và những hệ quả, dư chấn của tổn thương đối với đời sống, với tâm hồn mình. - Chữa lành + Bằng cách tháo gỡ những khúc mắc, giải tỏa và cân bằng tâm lý cho chính mình. (Chỉ khi cởi giải được, buông xuống được mới có thể tìm ra cách chữa lành những tổn thương.) + Bằng cái nhìn tích cực (nhìn vào những điều tử tế, nhìn vào mặt tốt đẹp, nhìn vào khả năng đổi thay, phát triển...) + Bằng nỗ lực hướng tới tương lai và những điều tốt đẹp. + Bằng cố gắng tìm kiếm sự đắp bù (từ một mối quan hệ khác, một giá trị sống khác, một nguồn sống, niềm vui có thể có trong cuộc sống...)	5.0

+ (...)

Thí sinh có thể có những đề xuất khác, miễn là lý giải hợp lý, thấu đáo

4. Rút ra bài học, liên hệ bản thân

Trái tim con người luôn có thể có những tổn thương trong hành trình sống, trên đường đời. Nếu đợi tổn thương rồi mới chữa lành e là sẽ muộn. Chỉ khi có một trái tim khỏe mạnh mới khiến những tổn thương gặp phải không gây ra những hậu quả quá nghiêm trọng, mới khiến những biện pháp chữa lành thực sự có hiệu quả.

1.0

2

1. Nội dung hai câu thơ

2.0

“Người thơ không được thấy”: không được gặp gỡ/đối diện/trực tiếp cảm nhận để hiểu về người làm thơ.

“Thấy thơ như thấy người”: đọc thơ, hiểu thơ, qua thơ thấy được con người tinh thần của nhà thơ.

2. Lý giải: Vì sao “Thấy thơ như thấy người”?

- Thơ khởi phát từ lòng người, làm thơ là để gửi gắm, giải bày, thổ lộ, sẻ chia... những tâm tư, tình cảm - thơ là nỗi lòng, là cảm xúc, là tình cảm của người làm thơ.

- Mỗi người làm thơ để lại trong thơ dấu ấn riêng về mối quan tâm, cách nhìn, cách cảm nhận con người, cuộc sống, cách thể hiện, biểu đạt riêng - thơ phản chiếu quan niệm, cách nhìn cũng như tài năng sáng tạo của người làm thơ.

3. Bàn luận: Làm sao để “Thấy thơ như thấy người”?

- Người làm thơ khi cảm xúc mãnh liệt, ý tưởng định hình sẽ tìm đến một hình thức biểu đạt cụ thể để thể hiện. Bởi vậy, người đọc cần đi từ hình thức nghệ thuật để cảm nhận chiều sâu cảm xúc, tư tưởng - từ đó nhận diện con người tinh thần của nhà thơ.

- Bên cạnh việc căn cứ vào văn bản ngôn từ của bài thơ, có thể dựa vào những thông tin về tiểu sử, hoàn cảnh sáng tác để hiểu hơn những điều nhà thơ gửi gắm, hiểu hơn về con người được biểu hiện trong bài thơ của chính nhà thơ.

4. Phân tích bài thơ “Độc Tiểu Thanh kí” để thấy con người tinh thần của thi hào Nguyễn Du:

1.0

a. Từ yếu tố ngoài văn bản: con người và cuộc đời của Tiểu Thanh, chuyến đi sứ và cuộc viếng thăm mộ Tiểu Thanh của Nguyễn Du, hệ thống hình tượng người phụ nữ trong thơ Nguyễn Du - mối quan tâm đặc

<p>biệt của Nguyễn Du dành cho những kiếp tài hoa bạc mệnh.</p> <p>b. Từ văn bản ngôn từ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Vẻ đẹp và số phận Tiểu Thanh (4 câu đầu) - tâm hồn nghệ sĩ nhạy cảm, giàu yêu thương, luôn tha thiết với cái đẹp, cái tài, cái tình ở con người - đồng cảm, thương xót khi cái đẹp bị dập vùi, uất hận với mệnh trời, với sự tàn nhẫn của con người; tự nhận mình đồng cảnh, đồng cảm với Tiểu Thanh (2 câu 5,6 - người nghệ sĩ có cốt cách phong nhã.- Tâm sự của Nguyễn Du (2 câu cuối) - tâm hồn nghệ sĩ khát khao tri kỉ, khát khao mối đồng cảm, khát khao một tiếng vọng từ cuộc đời.- Đặc sắc nghệ thuật: cấu trúc tầng bậc theo trật tự tăng tiến, từ trường hợp cụ thể mà khái quát lên một quy luật rồi cuối cùng vận vào mình - tự nhiên mà thấm thía - người nghệ sĩ mà cái tài, cái tình đã hòa nhập, thống nhất.	
--	--

Ghi chú: Nếu học sinh có những kiến giải riêng, hợp lí, thuyết phục thì giám khảo vẫn đánh giá, cho điểm (nhưng không vượt quá điểm tối đa của từng phần).